



VFMVF4 VIETNAM BLUE-CHIP
FUND
QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Tài Liệu Đại Hội

Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên Năm Tài Chính 2020 - Lần 2

Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam
(DCVFM)



Chương trình đại hội

A. Thời gian tổ chức

- Thời gian tổ chức** : 10g00, Thứ Tư, ngày 28/04/2021
- Địa điểm tổ chức** : Công ty cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)
- Tại khu vực Tp.HCM** : Phòng 1701-04, Lầu 17 Tòa nhà Melinh Point
Số 2 Ngô Đức Kế, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Hình thức tổ chức** : Trực tiếp
- Hình thức tham dự** : Họp trực tiếp tại Đại hội, hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội, hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định.

B. Nội dung chương trình

Phần 1: Chào đón khách và khai mạc

- Chào đón Khách.
- Báo cáo tỷ lệ nhà đầu tư tham dự Đại hội.
- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.
- Phát biểu khai mạc.

Phần 2: Cập nhật, trao đổi tình hình thị trường và hoạt động Quỹ

- Cập nhật tình hình hoạt động của Quỹ.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2020.
- Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2021.

Phần 3: Báo cáo và biểu quyết

- Báo cáo:
 - Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2020.
 - Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2020.
- Biểu quyết thông qua:
 - Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ năm 2020.
 - Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Quỹ.
 - Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 của Quỹ.
 - Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2021.
 - Thay đổi tên quỹ
 - Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2021.
 - Tổng ngân sách của Ban đại diện Quỹ trong năm 2021.
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động điều chỉnh, bổ sung của Quỹ.
 - Điều chỉnh nhiệm kỳ Ban đại diện Quỹ.
 - Các nội dung khác (nếu có).
- Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội.

Mục lục

A.	CÁC BÁO CÁO	4
I.	Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2020.....	4
II.	Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2020	6
B.	CÁC TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT.....	7
I.	Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ năm 2020	7
II.	Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Quỹ.....	11
III.	Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 của Quỹ	11
IV.	Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2021	11
V.	Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2021	12
VI.	Tổng ngân sách của Ban đại diện Quỹ trong năm 2021	12
VII.	Điều lệ tổ chức và hoạt động điều chỉnh, bổ sung của Quỹ.....	13
VIII.	Điều chỉnh nhiệm kỳ Ban đại diện Quỹ.....	13
IX.	Dự thảo Quy chế biểu quyết tại đại hội	14
C.	Dự thảo nghị quyết	16

A. CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo tổng kết của Ngân hàng giám sát năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ MỞ QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM (“VFMVF4”) NĂM 2020

Kính gửi: - Đại hội Nhà Đầu tư Quỹ Đầu Tư Doanh Nghiệp Hàng Đầu Việt Nam
- Ban Đại Diện Quỹ
- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam
(tiền thân là “Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam”)

Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) (“SCBVL”) xin báo cáo đến Đại hội Nhà Đầu Tư về việc cung cấp dịch vụ lưu ký và giám sát đối với Quỹ như sau:

1. Tóm tắt các thông tin chung về Quỹ:

Tên quỹ : Quỹ Đầu Tư Doanh Nghiệp Hàng Đầu Việt Nam
Tên viết tắt : VFMVF4
Giấy CNĐK : 06/GCN-UBCK được cấp bởi UBCKNN cấp ngày 16 tháng 12 năm 2013 và Quyết định số 384/QĐ-UBCK ngày 27 tháng 4 năm 2015 về việc sửa đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Thành lập
Trụ sở chính : P1701-04, Lầu 17, Tòa nhà Mê Linh Point 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Dựa theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ, tình hình biến động vốn của Quỹ kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 như sau:

Đơn vị	Số dư tại ngày 31/12/2019	Phát sinh trong năm	Số dư tại ngày 31/12/2020
Vốn góp phát hành			
Số lượng	CCQ 260.494.742,06	4.029.735,40	264.524.477,46
Giá trị ghi theo mệnh giá	VND 2.604.947.420.600	40.297.354.000	2.645.244.774.600
Thặng dư vốn	VND 1.456.919.356.690	26.581.333.417	1.483.500.690.107
Tổng giá trị phát hành chứng chỉ quỹ	VND 4.061.866.777.290	66.878.687.417	4.128.745.464.707
Vốn góp mua lại			
Số lượng	CCQ (225.254.335,28)	(17.378.014,39)	(242.632.349,67)
Giá trị ghi theo mệnh giá	VND (2.252.543.352.800)	(173.780.143.900)	(2.426.323.496.700)
Thặng dư vốn góp mua lại của Nhà đầu tư	VND (1.217.278.302.736)	(102.426.074.001)	(1.319.704.376.737)
Tổng giá trị mua lại chứng chỉ quỹ	VND (3.469.821.655.536)	(276.206.217.901)	(3.746.027.873.437)
Giá trị vốn góp hiện hành (Lỗ)/lợi nhuận chưa phân phối	VND 592.045.121.754	(209.327.530.484)	382.717.591.270
NAV hiện hành	VND 617.969.847.918	43.731.744.121	69.656.470.285
Số lượng Chứng chỉ quỹ hiện hành	CCQ 35.240.406,78		21.892.127,79
NAV hiện hành/ 1 chứng chỉ quỹ	VND/CCQ 17.535,83		20.663,77

Về chi tiết các thông tin tài chính của Quỹ, xin vui lòng tham khảo trong Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

2. Báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý Quỹ của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (“DCVFM”) đối với Quỹ đầu tư doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam (“VFMVF4”)

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, DCVFM đã thực hiện đầy đủ việc lập báo cáo theo quy định cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, cung cấp cho Ngân hàng giám sát (“NHGS”) các chứng từ liên quan đến các giao dịch tài sản mà Quỹ thực hiện. Trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của NHGS đối với Quỹ VFMVFB, SCBVL ghi nhận một số vấn đề sau:

2.1 Cuộc họp của Ban Đại Diện theo thông báo của Công ty Quản lý Quỹ

Căn cứ theo Thông tư 183/2011/TT-BTC hướng dẫn việc thành lập và quản lý Quỹ mở do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 12 năm 2011 và Điều 33- Điều lệ Quỹ quy định Ban Đại Diện quỹ phải họp ít nhất mỗi quý một lần để thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình, trong trường hợp cần thiết có thể họp bất thường.

Trong năm 2020, DCVFM đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý của Ban Đại Diện Quỹ thông qua hình thức bằng văn bản, theo đó Ban Đại Diện Quỹ đã thông qua các nội dung sau:

- (i) **Các nội dung được thông qua tại các cuộc họp định kỳ hàng quý:**
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ theo từng quý
 - Thông qua Báo cáo kế hoạch hoạt động Quỹ theo từng quý
 - Thông qua Báo cáo công tác quản trị rủi ro theo từng quý
- (ii) **Các nội dung khác được thông qua tại các cuộc họp :**

Cuộc họp	Nội dung
Quý IV năm 2019	- Thông qua quy chế Biểu quyết và chương trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2019 của Quỹ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản - Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động Ban Đại Diện Quỹ năm 2019 và ngân sách hoạt động Ban Đại Diện Quỹ năm 2020
Quý I năm 2020	- Thông qua Sổ tay định giá (sửa đổi) của Quỹ - Cập nhật Chính sách rủi ro năm 2020 - Thông qua việc lựa chọn Công ty PWC làm công ty kiểm toán cho Quỹ - Thông qua Sổ tay định giá (sửa đổi) của Quỹ
Quý II năm 2020	- Thông qua cập nhật cơ chế giao dịch thỏa thuận của Quỹ năm 2020

2.2. Hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của quỹ

Xin vui lòng xem chi tiết hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của quỹ đã được đề cập trong “Báo cáo của Ngân hàng giám sát” được đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 của Quỹ VFMVF4.

3. Báo cáo về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát, Lưu ký

Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ VFMVF4, SCBVL đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản cũng như dịch vụ đăng ký đối với Quỹ VFMVF4, thể hiện trên một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc cầm giữ và lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, đồng thời duy trì các sổ sách thể hiện rõ tài sản của Quỹ là thuộc sở hữu của Quỹ và tách bạch với các tài sản khác;
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ đối với các giao dịch của Quỹ;
- Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ lập theo các cách thức chính xác và thực hiện chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật;
- Giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Quỹ trong hoạt động quản lý quỹ của Công ty Quản lý Quỹ với sự cẩn trọng và chuyên nghiệp;

Báo Cáo Giám Sát hoạt động Quỹ mở được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.

Trân trọng thông báo./.

Đại diện Ngân hàng giám sát
Vũ Hương Giang
Trưởng Phòng Dịch vụ Quản trị và Giám sát Quỹ

II. Báo cáo hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2020

1. Giới thiệu Ban đại diện Quỹ

Chủ tịch: Ông Đặng Thái Nguyên

Thành viên: Bà Lê Thị Thu Hương

Thành viên: Bà Phạm Thị Thanh Thúy

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020

Để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, trong năm 2020 Ban đại diện đã thực hiện bốn cuộc họp quý dưới hình thức bằng văn bản vào các ngày 21/4/2020, 1/8/2020, 26/10/2020 và 4/2/2021 để thông qua các nội dung chính sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động của quỹ hàng quý.
- Báo cáo tình hình quản trị rủi ro của quỹ hàng quý.
- Đề xuất kế hoạch hoạt động của quỹ cho quý sau.
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho quỹ năm 2020 là công ty PwC.
- Cập nhật lại chính sách quản trị rủi ro năm 2020.
- Chính sửa Sổ tay định giá cho Quỹ.
- Cơ chế giao dịch thỏa thuận cổ phiếu và trái phiếu.
- Báo cáo chi phí hoạt động Ban đại diện năm 2020 và đề xuất ngân sách hoạt động Ban đại diện năm 2021.
- Dự thảo quy chế biểu quyết tại Đại hội NĐT thường niên năm 2020.

B. CÁC TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT

QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP
HÀNG ĐẦU VIỆT NAM (VFMVF4)
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---

TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT

Kính gửi: **Quý nhà đầu tư**

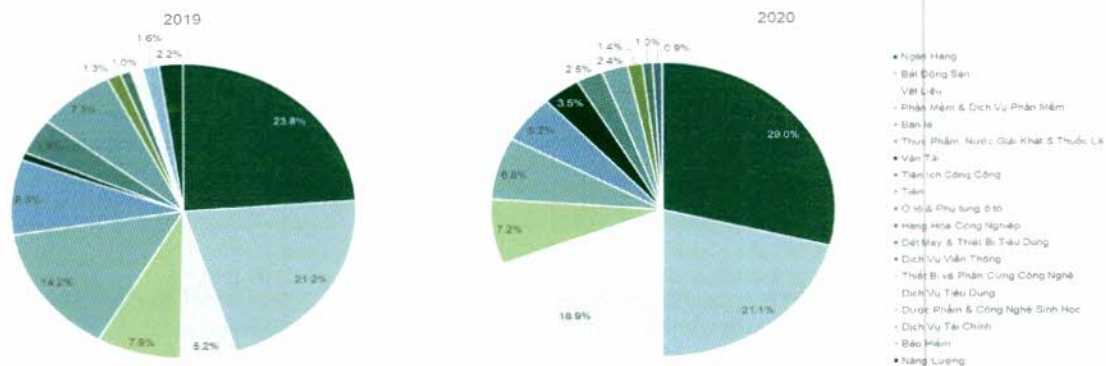
Công ty Cổ phần quản lý quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên Quỹ Đầu tư Doanh Nghiệp Hàng đầu Việt Nam (VFMVF4) các nội dung biểu quyết thông qua tại Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm Tài chính 2020 của Quỹ VFMVF4 như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ năm 2020

Năm 2020 do đại dịch Covid-19, nền kinh tế của các quốc gia trên thế giới nói chung bị tác động rất lớn dẫn tới suy giảm mạnh, thậm chí tăng trưởng âm và Việt Nam cũng không nằm ngoài tầm ảnh hưởng. Thị trường chứng khoán Việt Nam chứng kiến mức giảm kỷ lục vào Tháng 3/2020 khi dịch bệnh lây lan khắp các tỉnh/thành phố buộc Chính phủ phải thi hành các biện pháp chống dịch, giãn cách xã hội. Trong thời gian trên, VFMVF4 đã nâng tỷ trọng tiền mặt lên mức 7-11% NAV nhằm giảm tác động tiêu cực của thị trường lên danh mục. Nhờ phản ứng kịp thời của Chính phủ cùng ý thức chấp hành nghiêm từ người dân, Việt Nam trở thành một trong những quốc gia đầu tiên trên thế giới kiểm soát thành công dịch bệnh. Các hoạt động kinh tế được phục hồi, thị trường chứng khoán theo đó cũng tăng nhanh đáng kể. Kết thúc năm 2020, VN-Index đóng cửa tại 1.104 điểm, mức cao nhất kể từ tháng 04/2018 và tăng 14,9% trong năm 2020. Quỹ VFMVF4 cũng đạt mức tăng trưởng vượt thị trường với giá trị NAV/CCQ tăng 17,8% so với thời điểm cuối năm trước. Đóng góp to lớn vào tăng trưởng chung của Quỹ là các cổ phiếu đến từ ngành Bất Động Sản, Ngân Hàng và Vật Liệu như Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên – “NTC” (+169,1%), Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa – “TIP” (+126,6%), Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương – “KSB” (+123,4%) và Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – “KBC” (+55,1%). Nhìn chung, các cổ phiếu trên đều hưởng lợi nhờ vào làn sóng dịch chuyển lao động toàn cầu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là ngành Hạ Tầng và Bất Động Sản. Ở chiều ngược lại, sự bùng phát dịch bệnh trên khắp các quốc gia làm tê liệt hoạt động của các công ty thuộc lĩnh vực dịch vụ, du lịch. Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco – “AST” (-31%) và Công ty Cổ phần Hàng không VietJet – “VJC” (-10%) làm giảm hiệu quả của danh mục VFMVF4. Quỹ đã dự đoán được sự ảnh hưởng từ dịch bệnh nên chỉ nắm giữ các cổ phiếu trên ở mức 0,1% – 0,5% NAV.

Trong năm 2020, Quỹ VFMVF4 tập trung phân bổ vào ngành Ngân Hàng (29%), Bất Động Sản (21,1%), Vật Liệu (18,9%), Phần Mềm & Dịch Vụ Phần Mềm (7,2%), Bán Lẻ (6,8%) và Thực Phẩm, Nước Giải Khát & Thuốc Lá (5,2%). Quỹ duy trì phân bổ tài sản trong năm 2020 một cách hợp lý: tăng mạnh tỷ trọng ở những ngành có kết quả tăng trưởng tốt trong giai đoạn phục hồi sau dịch và giảm tối đa những khoản đầu tư ở những ngành chịu tác động lớn bởi các yếu tố vĩ mô. Tại thời điểm cuối năm 2020, VFMVF4 nắm 2,4% NAV tiền mặt do Quỹ đã chốt lời vào các cổ phiếu đạt tăng trưởng kỳ vọng. Dự kiến trong thời gian tới, Quỹ sẽ duy trì tỷ trọng phân bổ cao vào ngành Ngân Hàng, Vật Liệu, Bất Động Sản đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư vào cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng ổn định trong dài hạn.

Phân bổ tài sản theo ngành

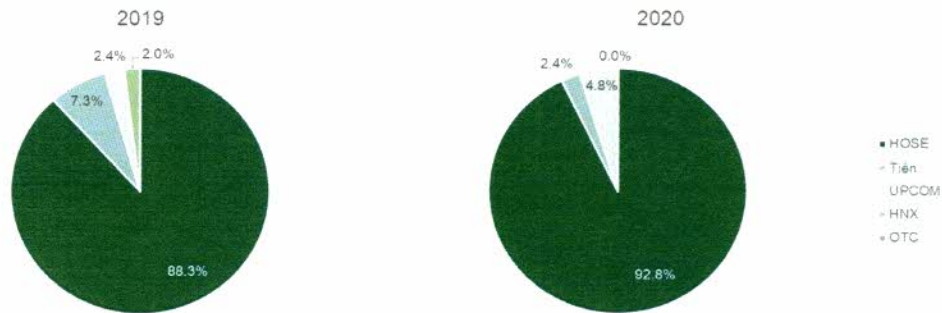


Vật Liệu là ngành đặc biệt mà Quý VFMVF4 nâng tỷ trọng đáng kể so với cuối năm 2019, hiện chiếm gần 19% NAV trong danh mục. Năm 2020 trở thành một năm đầy thách thức cho các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực Vật Liệu nói chung cũng như ngành thép nói riêng tại Việt Nam. Sản lượng tiêu thụ thép nội địa và xuất khẩu đối mặt với nhiều khó khăn trong 7 tháng đầu năm do kinh tế bị đình trệ bởi ảnh hưởng từ Covid-19, tuy nhiên đã có những chuyển biến tích cực trong các tháng sau đó khi hoạt động giao thương giữa các quốc gia dần được nối lỏng. Các doanh nghiệp ngành thép cũng khép lại năm 2020 với kết quả kinh doanh vượt bậc, bất chấp những kế hoạch dè dặt ban đầu. Trong đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (“HPG”) sở hữu hiệu suất kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ. Kết thúc năm 2020, HPG đạt doanh thu 91.279 tỷ đồng, tăng 41% so với năm 2019; tương ứng LNST thu về 13.506 tỷ đồng (+78,2% YoY). HPG sở hữu lợi thế cạnh tranh vượt trội về chi phí sản xuất từ khu liên hợp gang thép Dung Quất giúp công ty tăng trưởng tốt tại thị trường miền Trung và miền Nam, từ đó gia tăng thị phần tiêu thụ nội địa thép xây dựng lên đến 33% (Tháng 12/2020). Lũy kế năm 2020, HPG đã cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước trên 820.000 tấn ống thép các loại, đứng vững vị trí số 1 Việt Nam với thị phần 31,7%. Quý VFMVF4 hiện đang nắm giữ khoảng 12,8% NAV cổ phiếu HPG – chiếm tỷ trọng cao nhất trong danh mục Quý. Song song đó, ngành khai thác đá cũng sở hữu triển vọng tích cực bởi động lực đẩy mạnh đầu tư công từ Chính phủ và sự phục hồi ngành Bất Động Sản cả nước. Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (“KSB”) thuộc top cổ phiếu đóng góp cao nhất cho danh mục VFMVF4 – sở hữu mức tăng 123,4% trong năm vừa qua. Lũy kế cả năm 2020, doanh thu thuần KSB đạt 1.023 tỷ đồng (tăng nhẹ so với cùng kỳ), LNST đạt 278 tỷ đồng (+8,1% YoY). KSB hiện sở hữu nhiều mỏ đá lớn nằm gần các khu vực đang phát triển, khu đô thị, khu công nghiệp ở miền Đông Nam Bộ với công suất khai thác cao như Tân Đông Hiệp, Tân Mỹ, Thiện Tân 7,... Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể phát triển ngành vật liệu xây dựng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, tổng nhu cầu đá xây dựng cả nước trong năm 2020 ước tính đạt 181 triệu m³. Kỳ vọng ngành sẽ tiếp tục tăng mạnh trong năm sau nhờ vào các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm như Sân bay Quốc Tế Long Thành, các tuyến Metro, Cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận,...

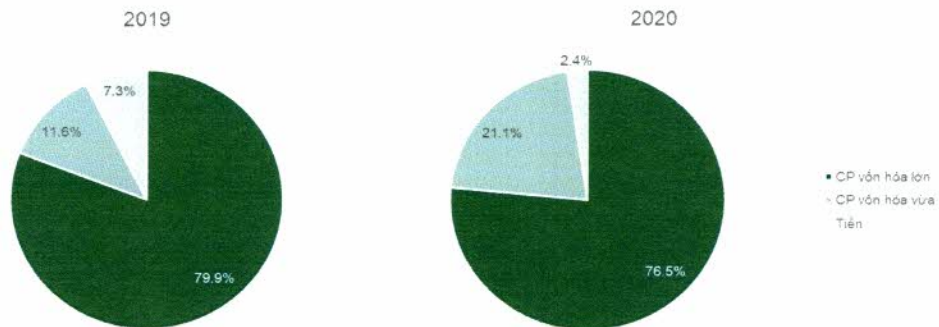
Bất Động Sản là ngành được nhắc đến nhiều bởi sự hưởng lợi từ làn sóng FDI và xu hướng dịch chuyển đầu tư về Việt Nam, đặc biệt là nhóm bất động sản khu công nghiệp. Theo Vụ Quản lý Khu Kinh tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến hết năm 2020 cả nước có 369 khu công nghiệp được thành lập với tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 114.000 ha, trong đó có 284 khu công nghiệp đang hoạt động. Về kết quả kinh doanh, nhiều doanh nghiệp đạt tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận so với năm 2019. Trong đó, Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên (“NTC”) sở hữu mức tăng 36% về doanh thu so với năm trước đạt 264 tỷ đồng, nâng LNST lên 281 tỷ đồng (+19% YoY). Những năm gần đây, hoạt động cho thuê đất khu công nghiệp của NTC khá tích cực, kéo theo kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh với lợi nhuận hàng trăm tỷ đồng mỗi năm. NTC là cổ phiếu tăng mạnh nhất trong danh mục Quý VFMVF4 trong năm vừa qua (+169,1%). Bên cạnh đó, Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (“KBC KBC”) cũng sở hữu lợi thế và điều kiện tích cực khi thu hút đầu tư ngoại mục trong Quý 4/2020. Cụ thể và các công ty trực thuộc KBC đã ký được hàng loạt hợp đồng cho thuê lại đất với tổng diện tích lên tới 150 ha, tổng giá trị đạt được trên 150 triệu đô la Mỹ. Lĩnh vực thu hút đầu tư chủ yếu là công nghệ cao, công nghệ điện tử, trong đó có dự án đầu tư của những Tập đoàn lớn nổi tiếng trên thế giới như Apple, Foxconn, Oppo,... Đây là tín hiệu rất tốt

đối với hoạt động kinh doanh của KBC năm 2021, chúng tôi dự đoán NPATMI trong năm tới của công ty sẽ tăng mạnh lên mức 1.948 tỷ đồng (+843,6% YoY). Hiện Quý đang nắm tỷ trọng KBC trong danh mục quanh mức 3% NAV.

Phân bổ tài sản theo sàn giao dịch



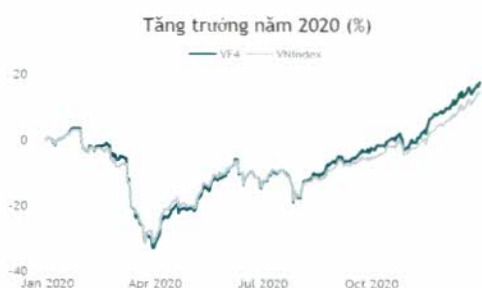
Phân bổ theo vốn hoá



Điểm tài chính nổi bật

Lợi nhuận ròng Đơn vị: Tỷ đồng	2020	2019
Chênh lệch giá cổ phiếu thực hiện	(26.4)	(57.7)
Chênh lệch giá cổ phiếu chưa thực hiện	71.8	132.1
Cổ tức	9.4	15.6
Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	54.8	90.0
Lãi ngân hàng	0.5	1.5
Chi phí	(11.6)	(18.4)
Lợi nhuận (Lỗ) ròng	43.7	73.1

Ngành	Tỷ trọng trong danh mục tại 31/12/2020 (%NAV)	Tỷ trọng trong VN-Index tại 31/12/2020 (%)	Tăng trưởng trong danh mục	Tăng trưởng trong VN-Index (%)	Tỷ trọng đóng góp vào lợi nhuận (%)	Đóng góp vào tăng trưởng (%)
Ngân Hàng	29.0	27.1	21.1	22.8	0.3	4.5
Bất Động Sản	21.1	26.8	21.5	5.1	0.1	2.8
Vật Liệu	18.9	6.0	69.8	93.1	0.7	9.6
Phần Mềm & Dịch Vụ Phần Mềm	7.2	1.3	21.3	20.5	0.1	2.1
Bán lẻ	6.8	2.1	7.9	6.5	(0.1)	(1.2)
Thực Phẩm, Nước Giải Khát & Thuốc Lá	5.2	15.3	10.5	15.8	0.0	1.1
Vận Tải	3.5	4.7	-7.6	-2.1	0.0	0.3
Tiền ịch Công Cộng	2.5	7.0	-5.1	0.8	(0.1)	(0.5)
Tiền	2.4	0.0	11.2	0.0	0.0	0.6
Ô tô & Phụ tùng ô tô	1.4	0.2	0.0	20.1	-	-
Hàng Hóa Công Nghiệp	1.0	2.8	23.7	22.4	0.0	0.5
Đệt May & Thiết Bị Tiêu Dùng	0.9	0.3	33.3	52.6	0.0	0.1
Dịch Vụ Viễn Thông	0.0	0.0	0.0	47.5	-	-
Thiết Bị và Phần Cứng Công Nghệ	0.0	0.1	0.0	281.7	-	-
Dịch Vụ Tiêu Dùng	0.0	0.2	-30.9	-25.2	(0.0)	(0.2)
Dược Phẩm & Công Nghệ Sinh Học	0.0	1.0	0.0	19.7	-	-
Dịch Vụ Tài Chính	0.0	1.1	118.7	90.5	0.0	0.4
Bảo Hiểm	0.0	1.4	-4.8	-0.4	(0.1)	(0.9)
Năng Lượng	0	2.4	13.8	4.6	(0.0)	(0.1)



Chỉ số	VFMVF4	VN Index
P/E	13.5	18.6
P/B	2.3	2.4
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (%)	20.3	17.4
Tỷ suất sinh lời cổ tức (%)	1.6	1.5
Số lượng cổ phiếu	37	392
Hệ số Beta	1.1	1.0
Độ biến động bình quân năm (%)	24.7	22.7
Hệ số Sharpe	0.5	0.4

Giá trị tài sản ròng Quỹ VFMVF4	2020	2019
NAV (tỷ đồng)	452.4	617.9
Số lượng ccq (triệu ccq)	21.9	35.2
NAV/ccq (đồng)	20,663.8	17,535.8
NAV/ccq cao nhất 52 tuần (đồng)	20,663.8	18,543.1
NAV/ccq thấp nhất 52 tuần (đồng)	11,772.5	15,704.0
Chi phí hoạt động/tài sản bình quân (%)	2.2	2.2
Vòng quay danh mục đầu tư (%)	88.8	70.8
Tăng trưởng NAV/ccq trong năm (%)	17.8	8.4
Tăng trưởng chỉ số thị trường trong năm (%):		
VN-Index	14.9	7.7
HNX -Index	98.1	-1.7

II. Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Quỹ

Quý Nhà đầu tư vui lòng xem Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán trên trang thông tin điện tử của Công ty VFM www.dcvfm.com.vn.

III. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 của Quỹ

Quỹ VFMVF4 đề xuất tái đầu tư lợi nhuận và không phân phối lợi nhuận năm 2020. Kính trình Đại hội xem xét và có ý kiến thông qua.

IV. Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2021

Thị trường trong năm 2021 được kỳ vọng sẽ bước vào giai đoạn đầu của quá trình hồi phục khi nền kinh tế thế giới và Việt Nam dần mở cửa lại do dịch bệnh đã được kiểm soát. Hầu hết các quốc gia đã ghi nhận số ca nhiễm và thương vong đạt đỉnh trong vài tuần gần đây và sẽ tiếp tục giảm dần trong thời gian tới khi Chính phủ các nước triển khai việc chích ngừa vaccine trong cộng đồng. Việc kiểm soát dịch bệnh thành công là yếu tố then chốt giúp các ngành nghề quan trọng đóng góp chính vào tăng trưởng GDP toàn cầu quay trở lại hoạt động như dịch vụ, nhà hàng, khách sạn, du lịch... Việt Nam cũng không nằm ngoài xu hướng chung của thế giới khi Chính phủ đã nhập những lô vaccine đầu tiên về nước trong tháng 2 năm nay. Dự kiến quá trình tiêm chủng cho toàn dân có thể kéo dài đến cuối quý 4 và đầu quý 1 năm sau do hạn chế về nguồn cung trong ngắn hạn, nhưng điều đó cũng đủ giúp nền kinh tế tìm lại động lực tăng trưởng trong giai đoạn hậu Covid-19. Năm 2021, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP là 6,5% cho cả năm. Tuy nhiên, đây là mục tiêu rất thận trọng và có thể vượt được do xuất phát điểm thấp của năm 2020.

Trong bối cảnh nền kinh tế còn chịu nhiều tổn thương do dịch bệnh và quá trình hồi phục phụ thuộc lớn vào tiến độ mở cửa kinh tế thì thị trường chứng khoán đang phản ánh triển vọng lạc quan trong giai đoạn mới. Theo dự phóng của DCVFM, chỉ số VN-Index hiện đang giao dịch tại mức 11,8x và 9,8x P/E trong năm 2021 và 2022, tương ứng với mức tăng trưởng EPS lần lượt là 32,7% và 16,4%. Các dòng vốn ngoại đã không ngừng đổ vào các quỹ đầu tư trong nước trong năm biến động vừa qua. Ví dụ như quỹ VNDiamond đã có mức tăng trưởng AUM ngoạn mục từ mốc 102 tỷ đồng khi thành lập vào tháng 04/2020 đến nay đã là 8.850 tỷ đồng chỉ sau 9 tháng. Việc tăng trưởng của thị trường được hỗ trợ bởi chính sách tài khóa và tiền tệ nới lỏng trong giai đoạn Covid. Các ngân hàng thương mại liên tục giảm lãi suất huy động và cho vay đối với khách hàng do nhu cầu tín dụng trong nền kinh tế năm qua còn yếu. Do đó, chính phủ đã phải đẩy mạnh giải ngân đầu tư công để bù đắp cho sự sụt giảm trong hoạt động sản xuất kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân. DCVFM tiếp tục dự báo chính sách tiền tệ và tài khóa sẽ duy trì việc nới lỏng trong thời gian tới, tạo điều kiện để kinh tế dần quay lại quỹ đạo cũ.

Dự kiến trong năm 2021, Quỹ sẽ tập trung phân bổ vào những ngành có mức tăng trưởng cao trong giai đoạn đầu hồi phục của chu kỳ kinh tế như Ngân Hàng, Vật Liệu và Bất Động Sản. Với những cổ phiếu đã đạt mục tiêu, Quỹ sẽ hiện thực hoá lợi nhuận để tái phân bổ cho những cơ hội mới. Quỹ VFMVF4 sẽ duy trì lượng tiền mặt tối thiểu trong điều kiện thị trường thuận lợi hiện nay.

V. Thay đổi tên Quỹ

Công ty Cổ phần quản lý quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên Năm tài chính 2020 thông qua việc thay đổi tên quỹ và ủy quyền cho công ty quản lý quỹ thực hiện toàn bộ thủ tục liên quan việc đổi tên quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể tên quỹ thay đổi như sau:

STT	Nội dung	Tên cũ	Tên mới	Ghi chú
1	Tên tiếng Việt	Quỹ Đầu Tư Định Hướng Bảo Toàn Vốn Việt Nam	Quỹ Đầu Tư Gia Tăng Thu Nhập Cổ Định	Thay đổi
2	Tên tiếng Anh	Vietnam Capital Protection Oriented Fund	DC Income Plus bond Fund	Thay đổi



3	Tên viết tắt	Quỹ VFMVFC	DC Income Plus	
---	--------------	------------	----------------	--

Những thay đổi về tên quỹ trên đây sẽ có hiệu lực ngay khi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ điều chỉnh được cấp bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

VI. Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2021

Hiện tại DCVFM nhận được chào giá từ 3 công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam với mức phí cho năm 2021 như sau:

Quỹ	NAV @ 31/12/2020 (Tỷ VNĐ)	Phí kiểm toán năm 2020 (Triệu đồng)	Đề xuất cho năm 2021 (Triệu đồng)		
			PwC	KPMG	E&Y
VFMVF4	452.37	155	155	170	130
% thay đổi			0%	10%	-16%

Ghi chú: Phí trên chưa bao gồm VAT.

Đề xuất:

- Căn cứ trên bảng chào giá trên, DCVFM đề xuất Nhà đầu tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nói trên để thực hiện kiểm toán cho Quỹ năm 2021.
- Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2021 dựa trên:
 - Mức phí hợp lý.
 - Tính liên tục của kiểm toán.
 - Tính chuyên nghiệp cao.
 - Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.

VII. Tổng ngân sách của Ban đại diện Quỹ trong năm 2021

Theo quy định tại điểm b khoản 13 Điều 19, Thông tư 98/2020/TT-BTC về việc Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành ngày 16/11/2020 quy định về ngân sách hoạt động của Ban đại diện, sau đây là chi phí hoạt động thực tế của Ban đại diện trong năm 2020 và đề xuất ngân sách hoạt động Ban đại diện năm 2021:

1. Báo cáo chi phí hoạt động thực tế so với ngân sách được duyệt 2020:

STT	Loại chi phí	Thực tế 2020	Ngân sách 2020	% tăng/giảm
1	Thù lao	156,000,000	156,000,000	0%

2. Ngân sách chi phí hoạt động Ban đại diện năm 2021:

STT	Loại chi phí	Ngân sách 2021	Thực tế 2020	% tăng/giảm
1	Thù lao	156,000,000	156,000,000	0%

3. Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện:

Ban Đại Diện chủ yếu sẽ hợp tuyển nên chi phí liên quan đến hợp Ban Đại Diện sẽ không đáng kể. Từ năm 2020, Công ty quản lý quỹ đã không đề xuất chi tiết ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại Diện Quỹ cũng như không phân bổ ngân sách đã được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt tại mỗi kỳ xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ (trừ chi phí thù lao Ban Đại Diện).

Thay vào đó, Công ty quản lý quỹ đề xuất ghi nhận phần chi phí liên quan đến chi phí hợp Ban Đại Diện Quỹ theo số thực tế phát sinh.

Chi tiết số liệu thực tế liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2021 sẽ được Công ty quản lý quỹ báo cáo và cập nhật tới Ban Đại Diện Quỹ tại buổi họp trừ bị

Đại Hội Nhà Đầu tư kế tiếp (nếu có) và cũng sẽ báo cáo tới Đại Hội Nhà Đầu tư kế tiếp.

Ghi chú:

Thù lao của Ban Đại diện năm 2021 nêu trên được tính dựa trên cơ cấu Ban Đại diện gồm 3 thành viên và 1 thư ký như sau:

- o Chủ tịch BDD: 5 triệu đồng/ tháng
- o Thành viên BDD: 3 triệu đồng/ tháng
- o Thư ký BDD: 1 triệu đồng/ tháng

Trong trường hợp Ban Đại diện tăng số lượng thành viên, chi phí cho thành viên mới sẽ được tính dựa trên mức cấu thành chi phí nêu trên.

VIII. Điều lệ tổ chức và hoạt động điều chỉnh, bổ sung của Quỹ

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ theo quy định pháp luật hiện hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

Công ty Cổ phần quản lý quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên Năm tài chính 2020 của Quỹ Đầu tư Doanh nghiệp Hàng đầu Việt Nam (VFMVF4) thông qua toàn bộ Điều lệ quỹ sửa đổi, bổ sung theo quy định pháp luật hiện hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, chi tiết theo Điều lệ đính kèm tờ trình này.

IX. Điều chỉnh nhiệm kỳ Ban đại diện Quỹ

Căn cứ:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 33 Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021:
"Điều 33. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn lựa chọn thành viên Ban đại diện quỹ
1. Nhiệm kỳ của thành viên Ban đại diện quỹ không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế."
- Căn cứ Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ theo quy định pháp luật hiện hành có hiệu lực từ ngày 1/1/2021 và Điều lệ sửa đổi bổ sung đính kèm tờ trình tại Đại hội Nhà đầu tư thường niên Năm tài chính 2020 của Quỹ Đầu Tư Doanh nghiệp Hàng

đầu Việt Nam (VFMVF4), trong đó có nội dung đề nghị điều chỉnh quy định về nhiệm kỳ của Ban đại diện quỹ từ ba (03) năm thay đổi thành (05) năm.

Theo đó, Công ty Cổ phần quản lý quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên Năm tài chính 2020 thông qua việc thay đổi nhiệm kỳ Ban đại diện quỹ hiện tại của Quỹ Đầu Tư Doanh nghiệp Hàng đầu Việt Nam (VFMVF4) từ ba (03) năm thành (05) năm, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Nhiệm kỳ hiện tại	Nhiệm kỳ thay đổi	Ghi chú
1	Nhiệm kỳ Ban đại diện quỹ	2019-2022	2019-2024	Thay đổi

X. Dự thảo Quy chế biểu quyết tại đại hội

1. Mục đích

Nhằm kết luận chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội Nhà đầu tư.

2. Nguyên tắc biểu quyết

- Chính xác, đúng luật, đúng điều lệ.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo số đơn vị quỹ sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
- Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp tán thành.

3. Cách tiến hành

3.1. Quy định chung

- Nhà đầu tư/người được ủy quyền tham dự Đại hội có quyền biểu quyết sẽ được phát Phiếu biểu quyết trước khi vào tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết chỉ được phát một lần duy nhất cho mỗi mã số Nhà đầu tư và không bị hủy vì bất kỳ lý do gì trong suốt thời gian tổ chức Đại hội.
- Nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết đến Đại hội thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.
- Trên Phiếu biểu quyết có các thông tin sau:
 - o Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2020.
 - o Mã số và/hoặc tên nhà đầu tư/số phiếu biểu quyết...
 - o Phương thức biểu quyết:
 - Đồng ý
 - Không đồng ý
 - Không có ý kiến

3.2. Phân loại phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - o Đối với nhà đầu tư tham dự trực tiếp tại Đại hội: theo mẫu in sẵn của Ban tổ chức phát ra (có đóng dấu), không tẩy xóa, cạo sửa. Khi một vấn đề được nêu ra để biểu quyết, mỗi mã số nhà đầu tư/ mỗi nhà đầu tư chỉ được sử dụng một Phiếu biểu quyết. Chọn một trong ba thể thức biểu quyết nêu trên.
 - o Đối với nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết đến Đại hội: Nhà đầu tư gửi phiếu biểu quyết theo mẫu quy định đến Đại hội thông qua gửi thư, fax, thư điện tử đến Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) trước 17 giờ ngày liền kề trước ngày khai mạc đại hội. Chọn một trong ba thể thức biểu quyết nêu trên.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- o Không đúng theo các quy định của phiếu biểu quyết hợp lệ.

3.3. Tổng hợp kết quả

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết cho từng vấn đề.
- Khi tổng hợp kết quả, các phiếu biểu quyết không hợp lệ được tính là không tham gia biểu quyết.
- Biên bản kiểm phiếu phải có các kết quả sau:
 - o Tỷ lệ số phiếu biểu quyết đồng ý trên tổng số phiếu biểu quyết của các nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
 - o Tỷ lệ số phiếu biểu quyết không đồng ý trên tổng số phiếu biểu quyết của các nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
 - o Tỷ lệ số phiếu biểu quyết không có ý kiến trên tổng số phiếu biểu quyết của các nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

4. Kết quả biểu quyết

- Kết quả biểu quyết theo phần trăm được làm tròn đến 02 (hai) số thập phân.
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội Nhà đầu tư được thông qua khi có ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội tán thành.
- Ngoại trừ trường hợp biểu quyết để quyết định: Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ; Tăng mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất quỹ; giải thể quỹ; Thay đổi thời hạn hoạt động của quỹ thì chỉ được thông qua khi có trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả nhà đầu tư dự họp trực tiếp tại Đại hội và/hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty DCVFM theo quy định và/hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội tán thành.
- Kết quả kiểm phiếu được Ban Kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

5. Hiệu lực

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi Đại hội Nhà đầu tư thông qua.

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt.

TM. Công ty Cổ phần Quản Lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam



BEAT SCHURCH

Tổng Giám đốc



C. Dự thảo nghị quyết

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020 QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM (VFMVF4) – LẦN 2

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Quỹ đầu tư Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam (VFMVF4);
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2020 của Quỹ Đầu Tư Doanh Nghiệp Hàng Đầu Việt Nam (VFMVF4) ngày / /2021.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2020.
- Điều 2:** Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Quỹ.
- Điều 3:** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Điều 4:** Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2021.
- Điều 5:** Thay đổi tên quỹ.
- Điều 5:** Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2021.
- Điều 6:** Tổng ngân sách hoạt động trong năm 2021 của Ban đại diện quỹ.
- Điều 7:** Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ VFMVF4.
- Điều 8:** Điều chỉnh nhiệm kỳ Ban Đại diện quỹ.
- Điều 9:** Hiệu lực Nghị quyết Đại hội

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. Đại hội nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện quỹ
ĐẶNG THÁI NGUYỄN

Đại diện Công ty quản lý quỹ
Tổng Giám đốc
BEAT SCHURCH